

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 32/2011/NQ-HĐND

Bắc Giang, ngày 09 tháng 12 năm 2011

NGHỊ QUYẾT

**Ban hành Quy định chế độ đóng góp và miễn, giảm đối với
người sau cai nghiện ma túy tại Trung tâm Giáo dục - Lao động xã hội tỉnh**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG
KHOÁ XVII - KỲ HỌP THỨ 3**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Luật phòng, chống ma túy ngày 09 tháng 12 năm 2000; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống ma túy ngày 03 tháng 6 năm 2008;

Căn cứ Nghị định số 94/2009/NĐ-CP ngày 26/10/2009 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng, chống ma túy về quản lý sau cai nghiện ma túy;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 121/2010/TTLT-BTC-BLĐT BXH ngày 12/8/2010 của liên Bộ Tài chính, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn chế độ hỗ trợ đối với người sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú; chế độ đóng góp và hỗ trợ đối với người sau cai nghiện ma túy tại Trung tâm quản lý sau cai nghiện;

Xét Tờ trình số 63/TTr-UBND ngày 23/11/2011 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy định chế độ đóng góp và miễn, giảm đối với người sau cai nghiện ma túy tại Trung tâm Giáo dục - Lao động xã hội tỉnh; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hoá - Xã hội; ý kiến thảo luận của các đại biểu HĐND tỉnh,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị quyết này Quy định chế độ đóng góp và miễn, giảm đối với người sau cai nghiện ma túy tại Trung tâm Giáo dục - Lao động xã hội tỉnh.

Điều 2. Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày 01/01/2012.

Điều 3. Giao UBND tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết.

Thường trực HĐND tỉnh, các Ban của HĐND tỉnh, các đại biểu HĐND tỉnh và các đoàn thể nhân dân giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết được HĐND tỉnh khoá XVII, kỳ họp thứ 3 thông qua.

CHỦ TỊCH

Thân Văn Khoa

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY ĐỊNH

**Chế độ đóng góp và miễn, giảm đối với người sau cai nghiện ma túy
tại Trung tâm Giáo dục - Lao động xã hội tỉnh**
*(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 32/2011/NQ-HĐND ngày 09/12/2011
của HĐND tỉnh)*

Điều 1. Đối tượng, phạm vi áp dụng

1. Người đã hoàn thành xong thời gian cai nghiện ma túy tại Trung tâm Giáo dục - Lao động xã hội tỉnh (sau đây viết tắt là Trung tâm), có nguy cơ tái nghiện cao thuộc một trong các trường hợp sau đây:

a) Có thời gian nghiện ma túy từ 5 năm trở lên hoặc sử dụng ma túy với hình thức tiêm chích từ 2 năm trở lên (xác định theo hồ sơ áp dụng biện pháp đưa vào Trung tâm);

b) Đã cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm từ 3 lần trở lên;

c) Trong thời gian 6 tháng, đối tượng có hành vi vi phạm nội quy, quy chế của Trung tâm bị thi hành kỷ luật với hình thức cảnh cáo từ 3 lần trở lên hoặc với hình thức cách ly tại phòng kỷ luật từ 2 lần trở lên;

d) Không có nghề nghiệp; có nghề nghiệp nhưng không có việc làm ổn định trước khi vào cơ sở cai nghiện ma túy; người không có nơi cư trú nhất định.

2. Thời gian quản lý sau cai nghiện đối với người chấp hành xong thời gian cai nghiện ma túy bắt buộc là từ 1 đến 2 năm. Không áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện đối với nữ trên 55 tuổi, nam trên 60 tuổi.

Điều 2. Chế độ đóng góp đối với người sau cai nghiện ma túy tại Trung tâm

Người bị áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện hoặc gia đình của người sau cai nghiện ma túy, có trách nhiệm đóng góp các khoản chi phí trong thời gian chấp hành quyết định tại Trung tâm như sau:

1. Tiền ăn: 360.000 đồng/người/tháng;

2. Tiền hoạt động văn thể: 50.000đồng/người/năm;

3. Tiền học văn hoá, học nghề trình độ sơ cấp nghề (nếu bản thân đối tượng có nhu cầu): 1.000.000 đồng/người/khoá học nghề;

4. Chi phí khám, chữa bệnh thông thường: 30.000 đồng/người/tháng;

5. Tiền mua sắm vật dụng sinh hoạt cá nhân cần thiết: 300.000 đồng/người/năm.

Điều 3. Chế độ miễn, giảm tiền ăn và chi phí quản lý sau cai nghiện ma túy tại Trung tâm

1. Miễn tiền ăn, chi phí khám bệnh, chữa bệnh và các chi phí quản lý khác cho người sau cai nghiện ma túy bị áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện trong thời gian chấp hành quyết định tại Trung tâm, thuộc các trường hợp sau:

a) Đối tượng thuộc hộ nghèo, đối tượng là gia đình chính sách theo Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng;

b) Người chưa thành niên, người không có nơi cư trú nhất định và bản thân người đó không có điều kiện đóng góp hoặc không xác định được thân nhân, gia đình của người sau cai nghiện ma túy;

c) Người bị bệnh AIDS giai đoạn cuối.

2. Giảm 50% tiền ăn, tiền khám bệnh, chữa bệnh và các chi phí quản lý khác trong thời gian chấp hành quyết định tại Trung tâm cho người sau cai nghiện ma túy thuộc hộ cận nghèo; người thuộc đối tượng hưởng chính sách bảo trợ xã hội theo Nghị định số 67/2007/NĐ-CP ngày 13/4/2007 của Chính phủ; người dân tộc thiểu số có hộ khẩu thường trú tại các xã khu vực III và các thôn, bản đặc biệt khó khăn của xã khu vực II.

3. UBND tỉnh quy định cụ thể trình tự, thủ tục xét miễn, giảm đối với người bị áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện ma túy.

Điều 4. Kinh phí thực hiện

1. Kinh phí thực hiện miễn, giảm cho các đối tượng tại Quy định này, được bố trí trong dự toán chi đảm bảo xã hội của ngân sách địa phương và nguồn ngân sách Trung ương bổ sung có mục tiêu cho ngân sách địa phương thông qua Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy. Việc lập, tổng hợp giao dự toán, phân bổ, thanh quyết toán kinh phí thực hiện chế độ tại Quy định này theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thực hiện.

2. Kinh phí thực hiện chế độ miễn, giảm đối với người áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện ma túy tại Trung tâm được bố trí trong dự toán chi đảm bảo xã hội của Trung tâm. Hàng năm, cùng thời gian quy định lập dự toán ngân sách nhà nước, Trung tâm lập dự toán cùng với chi thường xuyên gửi Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổng hợp gửi Sở Tài chính, trình cấp có thẩm quyền quyết định.

Điều 5. Điều khoản thi hành

Khi thay đổi chính sách trợ cấp của Nhà nước với đối tượng quản lý sau cai nghiện ma túy hoặc tình hình lạm phát, trượt giá dưới 20% giao cho UBND tỉnh xem xét, quyết định việc điều chỉnh mức đóng góp, miễn giảm cho phù hợp với từng loại đối tượng và phù hợp với tình hình thực tế ở địa phương.

Trong quá trình thực hiện nếu cần sửa đổi, bổ sung UBND tỉnh trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định tại kỳ họp gần nhất./.

CHỦ TỊCH

Thân Văn Khoa